

KẾ HOẠCH

**Nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2019 - 2020**

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 05 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

Căn cứ Thông tư 02/2016/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân thực hiện vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

Căn cứ Quyết định số 3446/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành quy định về quản lý và khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, đưa hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đi vào nề nếp, phát triển nâng cao chất lượng theo hướng văn minh, lịch sự, cạnh tranh lành mạnh.

- Phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân; nâng cao thị phần đảm nhận của loại hình vận tải công cộng bằng xe buýt theo hướng tiện nghi, thuận tiện, an toàn, nhanh chóng với chi phí hợp lý, xây dựng hình ảnh xe buýt văn minh, thân thiện, hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt phát triển, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về vận tải. Nâng cao ý thức chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải và tổ chức, quản lý hoạt động vận tải; gắn trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có

liên quan đến hoạt động vận tải vào công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính kết nối của vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt với các loại hình vận tải hành khách khác (taxi, xe khách tuyến cố định) và các đầu mối vận tải (bến xe khách, khu - cụm công nghiệp, khu dân cư, khu du lịch, trường học, trung tâm thương mại v.v...).

- Có giá vé hợp lý phù hợp với thu nhập của người dân. Nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo hướng an toàn, tiện lợi, đảm bảo vệ sinh môi trường. Từng bước nâng cao chất lượng phương tiện, chú trọng đổi mới phương tiện theo hướng tiện nghi, hiện đại để thu hút người dân sử dụng xe buýt để đi lại; ưu tiên phương tiện mới, phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường, hỗ trợ người khuyết tật.

- Đề cao vai trò của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải trong việc đổi mới hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả kinh doanh; quản lý chặt chẽ hoạt động của phương tiện vận tải, lái xe và nhân viên phục vụ.

II. NỘI DUNG

Đề triển khai thực hiện tốt Kế hoạch nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, tập trung thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

1. Nâng cao chất lượng tuyến và tăng cường khả năng tiếp cận đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

- Nâng cao khả năng tiếp cận của mọi đối tượng hành khách (bao gồm cả người khuyết tật) tại khu vực các điểm dừng, nhà chờ, điểm đầu, cuối của tuyến xe buýt.

- Tuyến xe buýt mở mới phải tổ chức đấu thầu hoặc đặt hàng để nâng cao trách nhiệm của đơn vị vận tải.

2. Nâng cao chất lượng phương tiện hoạt động

- Những tuyến xe buýt đang khai thác; trong giai đoạn 2019 - 2020 phải thay thế các phương tiện cũ, xuống cấp bằng những phương tiện mới, từng bước hình thành tuyến xe buýt có chất lượng tốt hơn, đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu phục vụ ngày càng cao của hành khách.

- Nâng cao chất lượng đoàn phương tiện vận tải hành khách bằng xe buýt thông qua công tác đầu tư mới, thay thế phương tiện đã cũ, xuống cấp, đại tu sửa chữa sơn mới; giảm tuổi đời bình quân phương tiện. Các đơn vị vận tải phải có kế hoạch nâng cấp phương tiện, hàng năm thay đổi những phương tiện đã xuống cấp bằng phương tiện mới có chất lượng tốt hơn, đến hết năm 2020 tuổi đời bình quân của đoàn phương tiện trên tuyến không quá 12 năm.

- Các xe buýt thay thế, bổ sung trên các tuyến đang hoạt động phải đảm bảo niên hạn sử dụng của phương tiện không quá 10 năm.

- Phương tiện phải đảm bảo tiêu chuẩn quy chuẩn xe buýt tại Thông tư số 90/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố.

- Khuyến khích các đơn vị vận tải xe buýt xây dựng chương trình nhận diện thương hiệu xe buýt (màu sơn phương tiện, logo, đồng phục...).

- Tuyến mới đưa vào khai thác phải trang bị xe mới 100%.

- Các tuyến xe buýt theo tiêu chuẩn xe buýt chất lượng cao:

Ngoài việc đảm bảo tiêu chuẩn xe buýt quy định tại Thông tư số 90/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải xe buýt chất lượng cao phải đảm bảo các nội dung sau đây:

- Xe được trang bị thêm nhiều tiện ích cho khách hàng như: Đạt tiêu chuẩn khí thải tiên tiến hoặc sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường, hệ thống ca bin độc lập cho lái xe; trên xe trang bị bảng điện tử thông tin Led, có wifi miễn phí, hệ thống phần mềm quản trị GPS; hệ thống âm thanh kết nối GPS tự động, âm thanh thông báo trên xe ngắn gọn để hành khách dễ hình dung và xác định địa điểm xe buýt đi qua, sắp đến; xe được trang bị và sử dụng máy lạnh trong suốt hành trình;

- Có trang thiết bị hỗ trợ người khuyết tật, trên xe bố trí băng ghế ngồi ghi rõ dành cho người già, người khuyết tật, phụ nữ có thai;

- Có đăng ký màu sơn, đồng phục và logo riêng để nhận biết với các loại xe buýt khác.

- Lắp đặt camera trong xe buýt để giám sát chất lượng dịch vụ vận tải.

3. Đảm bảo kết cấu hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

- Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe, điểm đầu, điểm cuối tuyến xe buýt với đầy đủ các hạng mục phục vụ theo quy định bằng nguồn vốn ngân sách hoặc xã hội hóa nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Rà soát, bổ sung hoặc sửa chữa lại hệ thống các điểm dừng đón, trả khách trên các tuyến xe buýt đang khai thác.

- Tăng số lượng lắp đặt nhà chờ, kẻ vạch dừng cho xe buýt tại các điểm dừng xe buýt, ưu tiên tại thành phố, thị xã, khu dân cư.

4. Hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Trên cơ sở cơ chế chính sách;

thực hiện hỗ trợ đối với các tuyến xe buýt đang hoạt động (như lắp đặt biển báo dừng đón, trả khách; kẻ chữ M trên mặt đường v.v...) nhằm duy trì hoạt động ổn định của mạng lưới tuyến đã có, tiến tới nâng cao chất lượng hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt và đảm bảo an toàn giao thông.

5. Tăng cường thông tin hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

- Tăng cường cung cấp, cập nhật thông tin về hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt như hành trình, tần suất hoạt động, mã số tuyến, điểm đầu điểm cuối tuyến trên website của Sở Giao thông vận tải; tại các khu dân cư, khu công nghiệp, khu du lịch, trường học, trung tâm thương mại để người dân nắm bắt thông tin đi lại thuận tiện.

- Triển khai lắp biển thông tin, sơ đồ tuyến tại các điểm đầu, cuối và nhà chờ xe buýt.

6. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, tính tiện lợi trong vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

- Tổ chức giao thông theo hướng ưu tiên vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt như ưu tiên cho xe buýt dừng đón, trả khách; bố trí thời gian, tần suất hoạt động của mỗi tuyến xe buýt phù hợp với nhu cầu đi lại của người dân theo từng khu vực.

- Niêm yết đầy đủ các thông tin trên xe theo quy định của Bộ Giao thông vận tải, khuyến khích các đơn vị vận tải niêm yết các thông tin bằng thiết bị điện tử.

- Khuyến khích các đơn vị vận tải có lộ trình trang bị máy điều hòa nhiệt độ.

7. Đảm bảo tính an ninh, an toàn giao thông

- Thực hiện 100% lái xe, nhân viên phục vụ, đội ngũ quản lý được đào tạo, tập huấn xử lý các tình huống phát sinh (nghịệp vụ vận tải và các quy định của pháp luật, tai nạn, sự cố kỹ thuật, phòng chống cháy nổ, phòng chống khủng bố...).

- Phương tiện phải được đăng ký, đăng kiểm; người điều khiển phương tiện phải có hạng Giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện điều khiển theo quy định.

- Trên xe trang bị búa thoát hiểm, bình chữa cháy còn sử dụng được và còn niên hạn theo quy định.

- Dừng đón, trả khách đúng nơi quy định; không chạy quá tốc độ, phóng nhanh, vượt ẩu.

8. Tăng cường công tác quản lý và đào tạo nguồn nhân lực

- Áp dụng quản lý, theo dõi chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, kết hợp tăng cường tiếp

nhận phản ánh của hành khách để kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kiểm soát chất lượng phục vụ hành khách của xe buýt như: Lộ trình, dừng đón trả khách, thời gian hoạt động theo biểu đồ, chi phí, thái độ phục vụ...

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý, khai thác, vận hành vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Tổ chức tập huấn, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn của nguồn nhân lực phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, những người tiếp xúc trực tiếp với hành khách về kỹ năng, xử lý tình huống, văn hóa ứng xử, bảo quản phương tiện.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế, khắc phục và có biện pháp xử lý những vi phạm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ như: Chạy sai lộ trình; xe dừng đón, trả khách không đúng quy định; chất lượng phương tiện kém; thu tiền vé không đúng quy định; thái độ phục vụ của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe không chuẩn mực...

- Xây dựng quy trình kiểm tra giám sát đối với các đơn vị tham gia hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Đồng thời, có những hình thức khen thưởng phù hợp, cung cấp thông tin kịp thời cho các lực lượng kiểm tra giám sát về chất lượng dịch vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các điểm dừng, đỗ xe buýt hiện hữu; bố trí các điểm dừng, đỗ khi có dự án đầu tư, nâng cấp các tuyến đường trong tỉnh.

- Thực hiện cải cách hành chính, thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị vận tải nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải bằng xe buýt, phục vụ tốt nhu cầu của người dân.

- Hướng dẫn các đơn vị vận tải cam kết thực hiện nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Xử lý đơn vị vận tải vi phạm các quy định về kinh doanh và điều kiện

kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; trường hợp vượt thẩm quyền, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng danh mục dự án mời gọi đầu tư; hỗ trợ tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư vào lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; cân đối, bố trí vốn đầu tư công cho các công trình, dự án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo kế hoạch, quy hoạch được phê duyệt.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong thực hiện quản lý giá vé; xác định mức hỗ trợ và quyết toán kinh phí hỗ trợ giá vé xe buýt cho các đơn vị vận tải.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn duy tu, thay mới biển báo và vạch sơn kẻ đường tại các điểm dừng đón, trả khách cho xe buýt trong nguồn vốn sự nghiệp giao thông hàng năm (nếu có sử dụng bằng vốn ngân sách).

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện việc quảng cáo trên xe đúng quy định.

- Thông báo các khu di tích lịch sử, điểm tham quan du lịch để Sở Giao thông vận tải nghiên cứu mở tuyến xe buýt mới hoặc điều chỉnh hành trình các tuyến xe buýt đang khai thác hợp lý nhằm phục vụ nhu cầu đi lại của khách tham quan du lịch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan, định hướng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông nội dung nâng cao chất lượng xe buýt.

6. Sở Tư pháp: Hỗ trợ Sở Giao thông vận tải về mặt pháp lý để Sở Giao thông vận tải thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt.

7. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan chức năng thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm Luật Giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

8. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tiền Giang:

Chỉ đạo chi nhánh các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh:

- Bố trí nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vay vốn cho đầu tư

mua sắm phương tiện, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm được giao theo quy định tại Thông tư số 02/2016/TT-BTC ngày 06/01/2016 của Bộ Tài chính.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải quản lý điểm đầu, điểm cuối tuyến, nhà chờ, bãi đỗ, hành trình chạy xe phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Phối hợp với các cơ quan trong quản lý, giám sát, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, an toàn xã hội trong hoạt động vận tải khách bằng xe buýt trên địa bàn.

10. Đơn vị vận tải

- Thực hiện tốt công tác quản lý phương tiện, quản lý lái xe và nhân viên phục vụ trên xe, quản lý hoạt động vận tải và an toàn giao thông, thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải.

- Cam kết thực hiện nghiêm việc nâng cao chất lượng xe buýt.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ và các quy định của pháp luật đối với hoạt động vận tải để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lái xe, nhân viên phục vụ trên xe.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2019 - 2020, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch; các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị vận tải chủ động, kịp thời đề xuất đến Sở Giao thông vận tải tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /*ph*

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Ban ATGT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các đơn vị vận tải;
- VP: CVP và các PVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Nguyễn. *tran*

αU

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn